

THÔNG BÁO

**V/v phát hành danh mục thuốc Nhìn giống nhau – Đọc giống nhau
(LASA – Look alike, Sound alike)**

Kính gửi: - Phòng Quản lý chất lượng;

- Phòng Điều dưỡng;

- Các khoa lâm sàng.

Căn cứ Nghị định số 131/2020/NĐ-CP ngày 02/11/2020 của Chính phủ về Quy định về tổ chức, hoạt động Dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định 12/QĐ-BYT, ngày 11/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn Quốc gia về Cảnh giác Dược;

Căn cứ tình hình thực tế danh mục thuốc tại Bệnh viện;

Để tăng cường an toàn người bệnh, tránh nhầm lẫn trong quá trình bảo quản, kê đơn, cấp phát - sử dụng thuốc cho người bệnh, khoa Dược thông báo đến các khoa/ phòng danh mục thuốc nhìn giống nhau, đọc giống nhau (LASA – look alike sound alike).

Do mặt hàng thuốc không cố định và cập nhật liên tục, danh mục này sẽ được cập nhật, bổ sung trong quá trình sử dụng. Đồng thời, trong quá trình bảo quản, kê đơn, cấp phát – sử dụng thuốc cho người bệnh, đề nghị cán bộ y tế tại khoa Dược và các khoa/phòng trong bệnh viện lưu ý thực hiện tốt các nguyên tắc 3 kiểm tra, 3 đối chiếu, 5 đúng, chủ động cảnh báo LASA khi nhận thấy có nguy cơ nhầm lẫn.

1. Định nghĩa LASA

- **Thuốc nhìn gần giống nhau (Look Alike - LA):** là thuốc được đóng gói trong bao bì trực tiếp (vi, viên, ống, lọ, chai, túi) hoặc bao bì gián tiếp (thùng, hộp) tương tự nhau về hình dạng, màu sắc, kích thước và thiết kế trên bao bì.

- **Thuốc đọc viết gần giống nhau (Sound Alike - SA):** là thuốc có tên biệt dược hoặc tên hoạt chất phát âm tương tự nhau hoặc có cách viết tương tự nhau.

2. Một số biện pháp chống nhầm lẫn

- **Danh mục LASA 2025 (thuốc nhìn giống nhau – đọc giống nhau):** danh mục đính kèm.

- Sắp xếp các thuốc trong danh mục LASA tại kho hoặc tủ trực riêng biệt, không để cạnh nhau, thuốc đựng riêng trong khay/hộp, dán nhãn cảnh báo LASA, lưu ý đến các viên, chai/lọ/ống đã ra lẻ. Dán nhãn phụ nếu cần thiết giúp cho dễ dàng phân biệt thuốc.

- Khi kê đơn các thuốc LASA cần lưu ý tên thuốc, hoạt chất, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, ... để tránh nhầm lẫn.

- Tuân thủ nguyên tắc 3 kiểm tra – 3 đối chiếu trong lãnh/cấp phát thuốc, nguyên tắc 5 đúng trong sử dụng thuốc cho BN.



Nơi nhận:

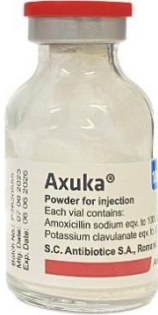
- Như kính gửi
- Lưu: VT, KD

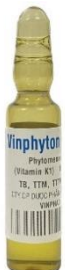


(Nội dung danh mục LASA đính kèm theo mã QR)

DANH MỤC THUỐC NHÌN GIỐNG NHAU – ĐỘC GIỐNG NHAU

(Cập nhật đến ngày 17 tháng 11 năm 2025)

STT	TÊN THUỐC	GHI CHÚ
1.	 Ama-Power 1000mg/500mg (Ampicillin + sulbactam)  Axuka 1000mg/200mg (Amoxicillin + acid clavulanic)	- Khác hoạt chất - Khác hàm lượng - Cùng nhà sản xuất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, không màu, nắp màu đỏ, bột màu trắng.
2.	 Colisodi 3.0MIU (Colistin)  Colisodi 1.0MIU (Colistin)	- Khác hàm lượng - Cùng tên thương mại - Cùng hoạt chất - Cùng nhà sản xuất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, không màu, nắp màu xanh dương nhạt, bột màu trắng.
3.	 Biviflox (Moxifloxacin)  Bivelox (Levofloxacin)	- Khác hoạt chất - Khác kích thước lọ và màu sắc nhãn: Biviflox: XANH LÁ Biveflox: XANH ĐƯƠNG - Cùng nhà sản xuất

4.	 Omnipaque 300mg I/ml (Iohexol)  Omnipaque 350mg I/ml (Iohexol)	- Khác hàm lượng - Khác màu hàm lượng trên nhãn: 300mg I/ml: NÂU 350mg I/ml: XANH LÁ - Cùng hoạt chất - Cùng nhà sản xuất
5.	 Vinzix (Furosemid)  Vinphyton (Phytomenadion)  Vinterlin (Terbutalin)	- Khác hoạt chất - Cùng nhà sản xuất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, màu nâu, hình dạng gần giống nhau
6.	 Dexamethasone 4mg/1ml  Lidocain 40mg/2ml	- Khác hoạt chất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, không màu, hình dạng gần giống nhau - Cùng nhà sản xuất
7.	 Haloperidol 0,5%  Aminazin 1,25% (Clopromazin)	- Khác hoạt chất - Khác kích thước lọ - Cùng nhà sản xuất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, màu nâu, hình dạng gần giống nhau

8.	 Magnesi sulfat Kabi 15% Nước cắt tiêm 10ml	- Khác hoạt chất - Khác kích thước lọ - Khác nhà sản xuất - Cùng dạng đóng gói là lọ thủy tinh trong, không màu, hình dáng gần giống nhau
9.	 Levobupi-BFS 50 mg (Levobupivacain) BFS Nabica 8.4% (Natri Bicaromat) BFS-Naloxone (Naloxone hydroclorid) BFS-Hyoscin 40mg/2ml (Hyoscin butylbromid)	- Hình dáng gần giống nhau - Khác hoạt chất - Khác màu chữ: Levobupi: ĐỎ ĐẬM BFS Nabica 8.4%: XANH DƯƠNG ĐẬM Naloxone: HỒNG Hyoscin: ĐỎ - Cùng nhà sản xuất
10.	 Actrapid (Insulin) Mixtard 30 (Insulin)	- Khác hoạt chất - Khác hàm lượng - Khác màu sắc trên nhãn: Actrapid: VÀNG Mixtard: CAM - Cùng nhà sản xuất
11.	 Gemapaxane 6000IU/0,6ml (Enoxaparin sodium) Gemapaxane 4000IU/0,4ml (Enoxaparin sodium)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Hình dáng gần giống nhau - Khác màu sắc: Gemapaxane 6000: ĐỎ Gemapaxane 4000: TRẮNG - Cùng nhà sản xuất

12.	 Nước cất pha tiêm 500ml  Natri clorid 0,9% 500ml (Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật)  Natri clorid 0,9% 500ml (Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch)	- Hình dáng chai giống nhau: nhựa trong, thể tích 500ml, dung dịch trong, không màu - Khác hoạt chất - Khác màu nhãn: Nước cất pha tiêm: nhãn trắng, chữ ĐEN Natri clorid 0,9% (Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật): nhãn trắng, chữ XANH Natri clorid 0,9% (Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch): nhãn có viền XANH ĐƯƠNG - Cùng nhà sản xuất
13.	 Glucose 20% 250ml  Glucose 30% 250ml  Glucose 5% 500ml	- Cùng hoạt chất - Cùng nhà sản xuất - Khác hàm lượng - Khác hình dáng và nhãn chai: nhựa trong, dung dịch trong, không màu Glucose 20%/250ml nhãn viền XANH LÁ NHẬT Glucose 30%/250ml nhãn viền CAM Glucose 5%/500ml nhãn viền XANH LÁ ĐẬM

14.	 Ciloxan (Ciprofloxacin) Tobrex (Tobramycin) Tobradex (Tobramycin + Dexamethasone)	- Cùng nhà sản xuất - Hình dáng lọ, nhãn gần giống nhau - Khác hoạt chất - Khác màu hộp: Ciloxan: XANH ĐƯƠNG Tobrex: XANH ĐƯƠNG Tobradex: NÂU
15.	 Jardiance 10mg (Empagliflozin) Jardiance 25mg (Empagliflozin)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dạng gần giống nhau: Jardiance 10mg: Vĩ 10 viên, viên hình tròn Jardiance 25mg: Vĩ 10 viên, viên hình bầu dục - Cùng nhà sản xuất
16.	 Forxiga 5mg (Dapagliflozin) Forxiga 10mg (Dapagliflozin)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dạng gần giống nhau: Forxiga 5mg: Vĩ nhôm 14 viên, viên hình tròn Forxiga 10mg: Vĩ nhôm 14 viên, viên hình bầu dục - Cùng nhà sản xuất

17.	 Zhekof (Telmisartan 40mg) Nerazzu-50 (Losartan kali 50mg)	- Khác hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dạng và màu sắc vỉ thuốc gần giống nhau: Vỉ nhôm, 10 viên, viên hình bầu dục - Cùng nhà sản xuất
18.	 Xarelto 15mg (Rivaroxaban 15mg) Xarelto 20mg (Rivaroxaban 15mg)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dạng hộp thuốc và vỉ thuốc gần giống nhau. Viên thuốc tròn, màu ĐỎ giống nhau - Mặt sau vỉ thuốc khác màu: Xarelto 15mg: Màu CAM Xarelto 20mg: Màu ĐỎ - Cùng nhà sản xuất
19.	 Xigduo XR 10mg/500mg (Dapagliflozin/Metformin HCl) Xigduo XR 10mg/1000mg (Dapagliflozin/Metformin HCl)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dạng vỉ thuốc giống nhau: Vỉ nhôm, có 7 viên trên vỉ thuốc - Cùng nhà sản xuất

20.	 Glyxambi 10mg/5mg (Empagliflozin/Linagliptin)  Glyxambi 25mg/5mg (Empagliflozin/Linagliptin)	- Cùng tên thương mại, hoạt chất - Khác hàm lượng - Hộp thuốc và vỉ thuốc khác màu Glyxambi 10mg/5mg: Hộp thuốc có màu trắng - XANH BIỂN, viên thuốc màu VÀNG Gyxambi 25mg/5mg: Hộp thuốc có màu trắng - HỒNG, viên thuốc màu HỒNG - Cùng nhà sản xuất
21.	 Eperison 50 (Eperison)  Amitriptylin (Amitriptylin hydroclorid)	- Khác tên thuốc - Khác hoạt chất - Khác hàm lượng - Hình dáng viên thuốc giống nhau: cùng kích thước, hình tròn, màu VÀNG - Cùng nhà sản xuất
22.	 Gikanin 500mg (N-Acetyl-dl-Leucin)  Panactol 500mg (Paracetamol)	- Khác hoạt chất - Cùng hàm lượng - Hình dạng viên thuốc giống nhau: Viên to, màu trắng, có rãnh ở giữa - Cùng nhà sản xuất

23.



Spironolacton 25mg



Methylprednisolon 16mg



- Khác hoạt chất

- Hình dạng viên thuốc gần giống nhau:

Spironolacton: Viên tròn, màu trắng, **trơn**.

Methylprednisolon 16: Viên tròn, màu trắng, **có rãnh ở giữa**.

- Cùng nhà sản xuất